

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HS-ST

Ngày 16-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hà Văn Châu

2/ Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Quốc V; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990; Nơi sinh: Bạc Liêu; Đăng ký thường trú: số 65/13^B đường N, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Dương Quốc T (chết) và bà: Trần Kim H, sinh năm 1970; Có vợ và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần: Lần thứ nhất, vào ngày 16 tháng 02 năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; lần thứ hai, vào ngày 12 tháng 10 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 thì chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31 tháng 7 năm 2020 cho đến nay (có mặt)

- Bị hại: **Đoàn Ngọc H**, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 643 đường Q, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Trần Thanh Đ**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 08 đường B, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 31 tháng 7 năm 2020, Dương Quốc V đi bộ từ nhà số 65/13^B đường N, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đến các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi V đi đến trước nhà số 643 đường Quốc lộ 1A, khóm 4, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thì V phát hiện xe mô tô biển số 83P1-445.77 của bà Đoàn Ngọc H đang dựng trong khuôn viên sân trước nhà, trên xe có một cái nón bảo hiểm màu xanh trắng. V quan sát xung quanh thì thấy không có người trông giữ nên V đi vào chỗ chiếc xe đang dựng thì thấy chìa khóa còn gắn trên xe nên V dẫn chiếc xe ra bên ngoài rồi leo lên xe khởi động nổ máy xe rồi chạy tẩu thoát. Sau đó V điều khiển xe vừa lấy được đi đến nhà số 08 đường B, khóm 1, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cầm chiếc xe này cho Trần Thanh Đ được 1.500.000 đồng, số tiền có được V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104/KL.ĐGTS, ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 83P1-445.77 đã qua sử dụng có giá 24.000.000 đồng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng có chữ Vietcombank, đã qua sử dụng có giá 60.000 đồng; tổng tài sản có giá 24.060.000 đồng.

Qua trình điều tra, xác định Dương Quốc V là đã bị kết án hai lần, trong lần thứ hai: vào ngày 12 tháng 10 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 thì chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-TPST ngày 19/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Dương Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm **h**, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm **đến 04 năm tù**.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Xử lý tài sản thu giữ là của bị cáo đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo: 01 (một) cái mũ lưỡi trai nam màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần Jean nam, loại quần dài màu trắng bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun nam ngắn tay, đã qua sử dụng; 01 (một) cái khẩu trang y tế màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép lười màu xanh, đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Dương Quốc V khai nhận: Vào khoảng 07 giờ, ngày 31 tháng 7 năm 2020, bị cáo đi đến trước nhà số 643 đường Quốc lộ 1A, khóm 4, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo quan sát thấy xe mô tô đang đậu không có người trông coi, bị cáo lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 83P1-445.77 đã qua sử dụng và một cái nón bảo hiểm màu xanh trắng, có chữ Vietcombank đã qua sử dụng, qua định giá tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá 24.060.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 24.060.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo đã bị kết án lần thứ hai vào ngày 12 tháng 10 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 chấp hành xong hình phạt, xác định đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Dương Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân

dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được đã trao trả lại cho bị hại, nên phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5]. Xử lý tài sản thu giữ: Tài sản thu giữ là của bị cáo cần trả lại cho bị cáo: 01 (một) cái mũ lưỡi trai nam màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần Jean nam, loại quần dài màu trắng bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun nam ngắn tay, đã qua sử dụng; 01 (một) cái khẩu trang y tế màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép lười màu xanh, đã qua sử dụng.

[6]. Đối với ông Trần Thanh Đ khi nhận cầm xe mô tô của bị cáo, ông không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự; Về trách nhiệm dân sự ông Đ tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Quốc V** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

1. Xử phạt bị cáo Dương Quốc V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đoàn Ngọc H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thanh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường. Nên Hội đồng xét xử **không giải quyết**.

3. **Xử lý tài sản thu giữ**: Trả lại cho bị cáo Dương Quốc V: 01 (một) cái mũ lưỡi trai nam màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần Jean nam, loại quần dài màu trắng bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun nam ngắn tay, đã qua sử dụng; 01 (một) cái khẩu trang y tế màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép lười màu xanh, đã qua sử dụng.

4. Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp là 200.000đồng (*hai trăm ngàn đồng*);

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Cơ quan THA CA TPST;
- Chi Cục THA DS TPST;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Bị hại; *người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Văn Như